



**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6299/QĐ-ĐHĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)*

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	TÊN	NỘI DUNG
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Quản lý Tài nguyên và môi trường
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Natural Resources and Environmental Management
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7850101
5	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định hiện hành
6	Thời gian đào tạo:	40-4,5 năm
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Số tín chỉ yêu cầu:	120 (Cử nhân)-150 (Kỹ sư) tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và Ngoại ngữ)
9	Thang điểm:	4
10	Điều kiện tốt nghiệp:	Theo quy định hiện hành
11	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân/Kỹ sư
12	Vị trí việc làm:	Sau khi hoàn thành chương trình, người học tốt nghiệp Kỹ sư ngành Quản lý tài nguyên và môi trường có đủ năng lực làm việc tại các vị trí việc làm sau: 1. Chuyên viên thuộc Sở/Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Ban quản lý khu công nghiệp, Ban quản lý Khu kinh tế của các tỉnh/thành/huyện. 2. Kỹ sư làm việc tại các công ty, xí nghiệp, nhà máy, khu công nghiệp, bệnh viện trong và ngoài nước có liên quan và có bộ phận chuyên trách về quản lý tài nguyên và môi trường, an toàn sức khỏe nghề nghiệp (HSE).

STT	TÊN	NỘI DUNG
		3. Chuyên viên tư vấn đánh giá tác động môi trường, báo cáo công tác bảo vệ môi trường, tư vấn pháp luật về môi trường tại các công ty, cơ quan có chức năng tư vấn về tài nguyên và môi trường. 4. Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy tại các viện, trường có nghiên cứu và giảng dạy về tài nguyên và môi trường. 5. Chuyên viên của các tổ chức phi chính phủ liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường. 6. Chuyên viên ở Vườn quốc gia, khu bảo tồn; Các tổ chức quốc tế liên quan đến tài nguyên và môi trường.
13	Khả năng nâng cao trình độ:	Người tốt nghiệp có thể học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và ngoài nước các chuyên ngành: Khoa học môi trường/Môi trường; Công nghệ môi trường/Công nghệ kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật môi trường; Quản lý môi trường; Quản lý môi trường và Tài
14	Chương trình đào tạo tham khảo trong và ngoài nước	1. Ngành Quản lý tài nguyên và môi trường, Đại Học Cần Thơ, Việt Nam 2. Ngành Quản lý tài nguyên và môi trường, Trường Đại học An Giang, Việt Nam 3. Ngành Quản lý tài nguyên và môi trường, Đại học Tài nguyên môi trường Hà Nội, Việt Nam 4. Ngành Quản lý tài nguyên và môi trường, Đại học Mahidol, Thái Lan

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Quản lý tài nguyên và môi trường bậc đại học cung cấp nguồn nhân lực trình độ đại học chuyên sâu trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Người học sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp để vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn thuộc lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường như suy thoái tài nguyên và ô nhiễm môi trường nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội bền vững của đất nước.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu	Nội dung
PO1:	Có phẩm chất chính trị vững vàng; kiến thức quốc phòng - an ninh; kiến thức pháp luật, khoa học xã hội và tự nhiên; năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin và thể chất đáp ứng yêu cầu công việc
PO2:	Có kiến thức chuyên môn, năng lực nghề nghiệp về quản lý tài nguyên, nhận dạng, phân tích, đánh giá, dự báo và giải quyết các vấn đề trong sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên

P03:	Có kiến thức chuyên môn, năng lực nghề nghiệp về quản lý môi trường, giải quyết các vấn đề môi trường trong điều kiện thực tiễn, đóng góp cho sự phát triển của Ngành và sự phát triển bền vững của vùng ĐBSCL và đất nước
P04:	Có kỹ năng cần thiết giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường
P05:	Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng, khả năng thích ứng, đổi mới, sáng tạo và học tập suốt đời.

2.2. Chuẩn đầu ra

Người học sau khi tốt nghiệp Chương trình đào tạo ngành Quản lý tài nguyên và môi trường của Trường Đại học Đồng Tháp có khả năng:

CĐR	Nội dung	
PLO1:	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh, pháp luật trong thực tiễn	
	PI1.1:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội trong thực tiễn.
	PI1.2:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất trong thực tiễn.
	PI1.3:	Vận dụng được kiến thức cơ bản về quốc phòng - an ninh, pháp luật trong thực tiễn.
PLO2:	Áp dụng những kiến thức về ngoại ngữ và công nghệ thông tin, khoa học tự nhiên trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường	
	PI2.1:	Sử dụng được ngoại ngữ trong các tình huống giao tiếp cơ bản và chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường
	PI 2.2:	Ứng dụng được kiến thức công nghệ thông tin cơ bản và chuyên ngành trong thực hiện báo cáo, văn bản, xử lý dữ liệu và thiết kế công trình trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường
	PI 2.3:	Vận dụng được kiến thức khoa học tự nhiên cơ bản trong tiếp thu kiến thức chuyên ngành lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường.
PLO3:	Vận dụng được kiến thức về tài nguyên thiên nhiên, các dịch vụ sinh thái, công cụ pháp lý, kinh tế, khoa học kỹ thuật và các công cụ hỗ trợ trong quản lý và giải quyết các vấn đề về tài nguyên thiên nhiên	
	PI3.1:	Nhận diện được các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các dịch vụ sinh thái từ các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
	PI3.2:	Thực hiện được các thủ tục hành chính về quản lý tài nguyên.
	PI3.3:	Nhận diện và áp dụng được các công cụ pháp lý, kinh tế, khoa học kỹ thuật và công cụ hỗ trợ trong quản lý và giải quyết các vấn đề về quản lý tài nguyên thiên nhiên.
PLO4:	Phân tích và đánh giá được tác động môi trường và đề xuất giải pháp khả thi trong phòng ngừa, kiểm soát và giải quyết các vấn đề về môi trường trong quá trình phát triển kinh tế xã hội	
	PI4.1:	Thực hiện được các phương pháp phân tích và đánh giá tác động môi trường trong quá trình phát triển kinh tế xã hội.

	PI4.2:	Xây dựng và thực hiện được kế hoạch/chương trình giải pháp khả thi trong phòng ngừa, kiểm soát và giải quyết các vấn đề về môi trường
PLO5:	Phân tích và dự báo được các tác động, rủi ro đối với tài nguyên thiên nhiên và môi trường phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội	
	PI5.1:	Phân tích và dự báo được các tác động, rủi ro đối với tài nguyên thiên nhiên và môi trường phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội
	PI5.2:	Thực hiện được các hoạt động nghiên cứu khoa học và tư vấn dịch vụ về quản lý tài nguyên và môi trường.
PLO6:	Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm hiệu quả	
	PI6.1	PI 6.1: Xây dựng và thực hiện được bài thuyết trình hiệu quả, lập luận tốt, thu hút sự tham gia của người nghe.
	PI6.2	PI 6.2: Có khả năng làm việc nhóm hiệu quả.
PLO7:	Có tư duy phản biện và khởi nghiệp	
	PI7.1:	Có khả năng phản biện lại các ý kiến của người khác.
	PI7.2:	Lập được kế hoạch khởi nghiệp gắn liền với lĩnh vực khoa học môi trường.
PLO8:	Thể hiện được sự tự chủ và trách nhiệm trong hoạt động chuyên môn theo yêu cầu đạo đức nghề nghiệp và có ý thức phục vụ cộng đồng	
	PI8.1:	Thể hiện tính độc lập và trách nhiệm trong môi trường nghề nghiệp, theo yêu cầu đạo đức nghề nghiệp và có ý thức phục vụ cộng đồng.
	PI 8.2:	Đề xuất được định hướng và kế hoạch phát triển chuyên môn của bản thân.